

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **60/2025/HS-ST**
Ngày 19 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Thẩm phán: Bà Lương Ngọc Yến Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hải

Ông Đinh Ngọc Tiến

Ông Trần Văn Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo

Phạm Hữu H, sinh năm 1989 tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình H1 và bà Võ Thị R; có vợ Phan Kim T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh 2018. Nhân thân:

- Bản án số 60/HS-ST ngày 20/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. *(Đã chấp hành xong phần án phí dân sự vào năm 2011).*

- Bản án số 40/HS-PT ngày 11/3/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 60/HSST ngày 20/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt là 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/4/2010 đến ngày 11/6/2010. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2013. *(Đã chấp hành xong phần án phí dân sự năm 2011).*

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2025 cho đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu H:* Bà Nguyễn Thị Thu H2, Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K. Vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Đăng V, sinh năm 1988 (Đã chết). *Người đại diện hợp pháp cho bị hại gồm có:* Ông Phạm Đình H1, sinh năm 1959; bà Võ Thị R, sinh năm 1956; Bà Phan Thị Trúc M, sinh năm 1993; cùng nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Huỳnh Thị Kim T1, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

2. Bà Võ Thị R, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Tổ dân phố E, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

3. Bà Phan Kim T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/3/2025, Phạm Hữu H đang ngồi chơi điện tử tại nhà ở tổ dân phố E, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh. H3 thì Phạm Võ Bảo N (con trai của Phạm Đăng V) tắt đèn làm H không chơi được điện tử nên H có chửi N. Lúc này, Phạm Đăng V (anh ruột của H) vừa đi về thấy vậy liền to tiếng với H thì được bà Võ Thị R (mẹ của V và H) can ngăn. V nói H đi ra trước nhà nói chuyện rồi V nhặt 01 khúc gỗ dài khoảng 1,5m cầm trên tay. H thấy vậy liền đi lên phòng ngủ của H ở tầng 2 lấy 01 con dao bỏ vào trong túi quần bên trái và đi xuống bếp lấy 01 khúc gỗ dài khoảng 50cm cầm trên tay. Khi H vừa đi ra khỏi nhà thì V liền dùng cây gỗ đánh liên tiếp vào người, H đưa cây gỗ lên đỡ làm cây gỗ của V bị gãy. V và H tiếp tục đuổi đánh nhau đến giữa đường, H lấy dao từ trong túi quần ra đâm 01 nhát vào ngực V làm V gục ngã xuống đất. H thấy vậy liền đi đến nhà Phan Kim T (vợ của H) ở tổ dân phố A, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa trốn, còn V được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đã chết trên đường tới Bệnh viện.

Tại Kết luận giám định tử thi số 111 ngày 31/3/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh K kết luận:

1. Các kết quả chính: Suy hô hấp; suy tuần hoàn; tổn thương xung huyết, xung huyết tim, phổi

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Đăng V, sinh năm 1988, suy tuần hoàn, suy hô hấp do vết thương thấu ngực gây thủng tim, phổi.

Tại Kết luận giám định AND số 45 ngày 10/4/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế thành phố H kết luận: AND của Phạm Đăng V có hiện diện trên con dao.

Tại Kết luận giám định số 212 ngày 05/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận:

1. Mẫu vật gửi giám định là dao gấp, thuộc danh mục “dao có tính sát thương cao”, Phụ lục 5, Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Mẫu vật gửi giám định sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người trái pháp luật thì thuộc vũ khí quân dụng.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSKH-P1 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Hữu H về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu H từ 18 năm đến 20 năm tù về tội “*Giết người*” và từ 01 năm đến 03 năm tù về tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Phạm Hữu H. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét; Về xử lý vật chứng vụ án; án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật.

- *Tại bản luận cứ của người bào chữa trình bày lời bào chữa*: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

- Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của người bào chữa, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Đăng V trình bày*: Bị cáo và bị hại là hai anh em ruột, gia đình hiện nay rất khó khăn nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu H, vắng mặt tại phiên tòa và đã gửi trước bản bào chữa cho Hội đồng xét xử, tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu H đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/3/2025 tại tổ dân phố E, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, xuất phát từ việc cháu Phạm Võ Bảo N (con trai anh Phạm Đăng V) tắt đèn khi Phạm Hữu H đang chơi điện tử nên H có mắng chửi cháu N dẫn đến giữa anh Phạm Đăng V và Phạm Hữu H xảy ra mâu thuẫn; Phạm Hữu H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao gấp đâm 01 nhát vào vùng ngực của anh Phạm Đăng V làm suy tuần hoàn, suy hô hấp do vết thương thấu ngực gây thủng tim và phổi khiến anh V tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” với tình tiết định khung hình phạt “*Có tính chất côn đồ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, theo quy định tại Phụ lục 5, Thông tư số 75/2024/TT - BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì dao gấp, thuộc danh mục “*dao có tính sát thương cao*” mà bị cáo Phạm Hữu H đã sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người trái pháp luật thì thuộc vũ khí quân dụng (Bản kết luận giám định số 212 ngày 05/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh K); do đó hành vi của Phạm Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 66/CT-VKSKH-P1 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn xâm phạm chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, hành vi phạm tội của bị cáo tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện thuận lợi phát sinh các hành vi phạm tội khác; Gây mất ổn định về trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến an ninh quốc gia. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án các cấp xử phạt hình phạt tù, đã có thời gian rèn luyện, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mình; mặt khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống nhưng bị cáo không biết tự kiềm chế bản thân, trực tiếp xâm hại tính mạng của chính anh trai ruột mình. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo phạm hai tội “*Giết người*” và “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[5] Đối với Phan Kim T, không biết việc Phạm Hữu H đã thực hiện hành vi giết người; T không có hành vi che giấu, không tố giác tội phạm đối với H nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh K thu giữ: 01 (Một) con dao gấp dài 22cm, có lưỡi dao dài 10cm, cán dao dài 12cm, lưỡi dao có khả năng gấp được; 01 (Một) cây gỗ dài khoảng 80cm, tiết diện 6 cạnh, vuột nhọn 1 đầu, đầu lớn có vết gãy; 03 (Ba) mảnh gỗ bị vỡ không rõ hình dạng, kích thước là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Cục thi hành án tỉnh Khánh Hòa ngày 06 tháng 6 năm 2025).

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Hữu H.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hữu H **20 (Hai mươi) năm** tù về tội “*Giết người*” và **01 (Một) năm 06 (S) tháng** tù về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **21 (Hai mươi mốt) năm 06 (S) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08 tháng 3 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao gấp dài 22cm, có lưỡi dao dài 10cm, cán dao dài 12cm, lưỡi dao có khả năng gấp được; 01 (Một) cây gỗ dài khoảng 80cm, tiết diện 6 cạnh, vuột nhọn 1 đầu, đầu lớn có vết gãy; 03 (Ba) mảnh gỗ bị vỡ không rõ hình dạng, kích thước. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh K và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa)

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt nhưng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hữu H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I –TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- PC02, PC11, PV06 - CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- NTGTT (Đại diện của bị hại, người bào chữa);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hạng